

## PHỤ LỤC

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /4/2024 của UBND thị xã)

### I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 38-CT/TW

#### 1. Tình hình quán triệt các văn bản tại các cấp (ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)

Địa phương	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Cấp quận, huyện <sup>1</sup>		x	x	x		x	x	
Cấp xã, phường <sup>2</sup>		15/15	15/15	15/15		15/15	15/15	

#### 2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW từ 2009 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên loại và trích yếu nội dung	Số và ký hiệu	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản
1	UBND thị xã	Về thực hiện các quy định về chính sách BHXH, BHYT, BHTN	914/UBND	26/10/2009
2	UBND thị xã	Về việc thực hiện Luật BHXH, Luật BHYT	14/CT-UBND	23/09/2010

<sup>1</sup> Dòng "Cấp quận/huyện": ghi số tuyệt đối. Ví dụ tỉnh, thành phố có 12 huyện/quận, đã có 8 huyện/quận quán triệt thì ghi là 8/12

<sup>2</sup> Tương tự như 1.

3	UBND thị xã	Về việc thực hiện Luật BHXH, Luật BHYT	362/UBND	24/05/2012
4	UBND thị xã	Thực hiện lộ trình BHYT toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020 trên địa bàn	2859/QĐ-UBND	05/8/2013
5	UBND thị xã	Thành lập Ban chỉ đạo BHYT toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020	6042/QĐ-UBND	30/10/2013
6	UBND thị xã	Về việc “tăng cường thực hiện chính sách BHXH, BHYT”	505/UBND	07/6/2013
7	UBND thị xã	Về việc “tăng cường thực hiện chính sách BHYT”	498/UBND-BHXH	07/4/2014
8	UBND thị xã	Về việc “thực hiện trích nộp BHXH, BHYT”	911/UBND-BHXH	16/6/2014

9	Cơ quan Bảo hiểm xã hội và Phòng Y tế thị xã	Kế hoạch phối hợp hoạt động trong thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT giữa Cơ quan Bảo hiểm xã hội và Phòng Y tế thị xã	91/KHPH-BHXH-PYT	10/7/2015
10	UBND thị xã	Ban hành Quy chế phối hợp công tác trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp	1684/QĐ-UBND	08/5/2015
11	UBND thị xã	Về việc “triển khai thực hiện lập danh sách hộ gia đình tham gia BHYT”	2267/KH-UBND	16/10/2015
12	UBND thị xã	Về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện lập danh sách hộ gia đình tham gia BHYT	204/UBND	29/01/2016
13	UBND thị xã	Về việc “thực hiện giao dịch điện tử về BHXH, BHYT, BHTN”	333/UBND	24/02/2016
14	UBND thị xã	Về việc “thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm xã hội, BHYT tại các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn”	9966/QĐ-UBND	19/9/2016

15	UBND thị xã	Giao chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2016-2020 cho các địa phương	12087/QĐ-UBND	30/12/2016
16	UBND thị xã	Về việc “thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BH thất nghiệp cho người lao động theo luật định”	504/UBND	13/3/2017
17	UBND thị xã	Về việc “phát triển đối tượng tham gia BHXH theo Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ”	764/UBND	10/4/2017
18	UBND thị xã	Về “tăng cường thực hiện chính sách BHYT theo Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 13/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi”	2458/UBND	26/9/2017
19	UBND thị xã	Về việc “Điều chỉnh chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2018-2020”	435/QĐ-UBND	07/3/2018
20	UBND thị xã	Về việc “tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về Bảo hiểm xã hội, BHYT”	1152/UBND	08/5/2018

21	UBND thị xã	Về việc "thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về Lao động Bảo hiểm xã hội, BHYT tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn"	3108/QĐ-UBND	21/8/2018
22	UBND thị xã	Về việc chấn chỉnh tình trạng nợ đóng Bảo hiểm bắt buộc của các doanh nghiệp trên địa bàn	3699/UBND	14/11/2018
	UBND thị xã	Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách BHXH	384/KH-UBND	18/02/2019
23	UBND thị xã	Về việc thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên địa bàn	795/UBND-BHXH	22/3/2019
24	UBND thị xã	Về việc triển khai thực hiện công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH	1171/UBND	25/4/2019
25	UBND thị xã	Về việc thực hiện BHYT HSSV năm học 2020-2021	2535/UBND	08/9/2020

26	UBND thị xã	Về chấn chỉnh tình trạng trốn đóng, chậm nộp, nợ đọng BHXH, BHYT của các doanh nghiệp	3016/UBND-VP	15/10/2020
27	UBND thị xã	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thị xã Đức Phổ	595/QĐ-UBND	08/02/2021
28	UBND thị xã	Về việc thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2021-2022	2089/UBND	17/9/2021
29	UBND thị xã	về giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT cho các địa phương	813/UBND	27/4/2022
30	UBND thị xã	Về thực hiện BHYT học sinh năm 2022-2023	2080/UBND	07/9/2022
31	UBND thị xã	Về giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT năm 2023 cho các địa phương	2018/QĐ-UBND	28/4/2023

32	UBND thị xã	Về việc thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2023-2024	2495/UBND	18/8/2023
----	-------------	--	-----------	-----------

**3. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW (đánh dấu x hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)**

Tên đơn vị, địa phương	Kiểm tra, giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu hình thức, nội dung	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác
Phòng Y tế		Kiểm tra công tác quản lý nhà nước		x		x
Cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện		Kiểm tra việc thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế		x		x
Phòng Lao động – TB&XH		Kiểm tra việc rà soát lập danh sách đối tượng được cấp thẻ bảo hiểm y tế		x		x
Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm và các Trạm Y tế, Bệnh xá Đặng Thùy Trâm		Kiểm tra công tác khám bệnh, chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế		x		x

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 2.1. Tỷ lệ bao phủ BHYT (giai đoạn 2009 -2024)

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số người dân tham gia BHYT (lượt người)	419.859	585.733	588.802
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/ tổng dân số	60%	82,8%	92,1%

## 2.2. Sự tham gia BHYT của từng đối tượng

STT	Các loại BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>1</b>	Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng	419.859	585.733	588.802
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	23.285	23.347	25.945
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng		11.328	12.890
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	263.724	347.403	178.522
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng	125.184	122.437	172.083
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình	7.666	81.218	199.362
<b>2</b>	Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	5,55	3,99	4,41
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng		48,52	49,68
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	0,63	0,59	0,30
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng	0,30	0,21	0,29
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình	0,02	0,14	0,34
<b>3</b>	Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)	100	100	100
<b>4</b>	Tỷ lệ người hưởng chính sách xã hội được cấp thẻ BHYT/tổng số người hưởng chính sách xã hội (%)	100	100	100
<b>5</b>	Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)	96	100	100
<b>6</b>	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)	100	100	100
<b>7</b>	Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)	100	100	100
<b>8</b>	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)	95.6	97.3	99,5

## 2.3. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT



STT	Khám chữa bệnh BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>I</b>	<b>Số lượt khám chữa bệnh BHYT</b>			
<b>1</b>	<b>Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT</b>			
	Tuyến huyện	457.378	563.651	316.499
	Tuyến xã	355.928	316.980	146.417
<b>2</b>	<b>Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT nội trú</b>			
	Tuyến huyện	42.362	60.075	52.821
	Tuyến xã	0	0	0
<b>3</b>	<b>Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT ngoại trú</b>			
	Tuyến huyện	415.016	503.576	263.678
	Tuyến xã	355.928	316.980	146.417
<b>II</b>	<b>Cơ sở khám chữa bệnh BHYT</b>			
<b>1</b>	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT	16	16	16
	- Cơ sở y tế nhà nước :	16	16	16
	- Cơ sở y tế tư nhân :	0	0	0
<b>2</b>	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến tỉnh	0	0	0
<b>3</b>	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến huyện	2	1	1
<b>4</b>	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến xã	14	15	15

#### 2.4. Chi BHYT cho hoạt động khám, chữa bệnh

STT	Số chi BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>1</b>	Tổng chi khám, chữa bệnh BHYT (triệu đồng)	73.799	173.474	138.386
	Chi cho khám, chữa bệnh ngoại trú	39.356	89.116	61.584
	Chi cho khám, chữa bệnh nội trú	34.443	84.358	76.802
<b>2</b>	Trong đó :			
	Chi tiền dịch vụ kỹ thuật	21.444	52.523	41.279

	Chi tiền thuốc	26.468	64.826	45.984
	Chi tiền vật tư y tế	234	569	817
	Chi tiền khám bệnh và ngày giường nội trú	20.885	51.154	44.800
	Chi CSSK ban đầu và chi Thanh toán trực tiếp	4.768	4.402	5.506

## 2.5. Số thu – Chi Quỹ BHYT

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số thu BHYT (triệu đồng)	126.683	458.496	604.672
2	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)	100	100	100
3	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT (triệu đồng)	73.799	173.474	138.386
4	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)	100%	102%	101%

## 2.6. Bộ máy tổ chức về BHYT

STT	Bộ máy tổ chức về BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>I</b>	<b>Ngành Y tế</b>			
1	Số nhân lực làm BHYT			
	Tại y tế cấp huyện, quận	02	03	03
2	Số thanh tra chuyên ngành về BHYT			
	Tại y tế cấp huyện, quận	0	0	0
<b>II</b>	<b>Ngành BHXH</b>			
1	Số nhân lực làm BHYT			
	Tuyển huyện	2	2	2
2	Trình độ chuyên môn			
	Số nhân lực có trình độ đại học và trên đại học/tổng số nhân lực làm BHYT	2	2	2
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về tài chính, kinh tế, bảo hiểm	1	1	1
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về y, dược	1	1	1
	Số lượng giám định viên BHYT	2	2	2
	Số giám định viên là bác sỹ	1	1	0

